

Báo cáo cập nhật KQKD Q1/2026

CTCP VẬN TẢI DẦU KHÍ PVTRANS (HOSE: PVT)

21/05/2026

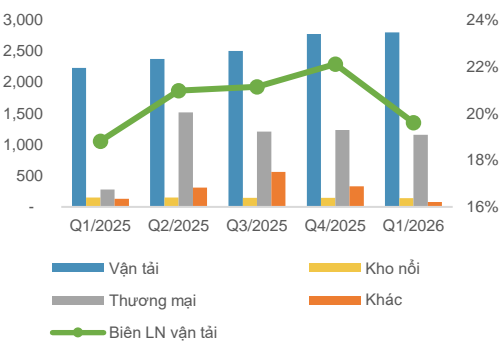


CTCP Vận tải Dầu khí (HOSE: PVT)

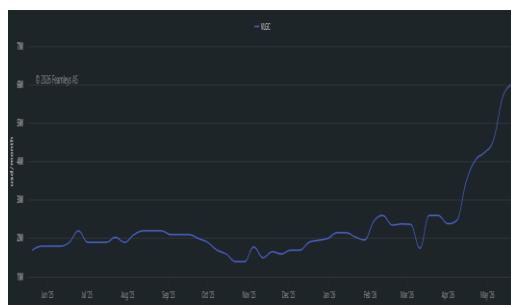
KQKD tăng tốt trong Q1 song biên lợi nhuận co hẹp, kỳ vọng tốt lên từ Q2

Mã chứng khoán	PVT
Giá cao nhất 52 tuần (VND)	30,700
Giá thấp nhất 52 tuần (VND)	16,400
Vốn hóa (tỷ đồng)	10,996.39
KLGD trung bình 52 tuần (CP)	5,590,376
Số lượng cp đang lưu hành (Tr CP)	469.931
Beta	0.61
P/E	9.04
P/B	0.94
Giá hiện tại (VND/cp)	23,750
Giá kỳ vọng (VND/cp)	29,750
Upside	+25.3%

Doanh thu PVT



Giá cho thuê tàu chở khí



Giá cho thuê tàu chở dầu thô



- Doanh thu thuần Q1/2026 tăng tốt 49.7% YoY, lên mức 4,177 tỷ đồng, chủ yếu được kéo bởi mảng thương mại với sức tăng mạnh 323.4% YoY. Doanh thu dịch vụ vận tải tăng tốt ở mức 25.5% YoY lên 2,798 tỷ đồng. Biên lãi gộp thu hẹp so với cùng kỳ và so với quý trước, xuống mức 14.7% do thay đổi cơ cấu doanh thu khi mảng thương mại và dịch vụ khá tăng mạnh song có biên lợi nhuận thấp (28% tỷ trọng tổng doanh thu, biên lãi gộp chỉ 0.61%), và giá năng lượng tăng cao trong khi mức tăng của giá cước và cho thuê tàu định hạn trễ hơn khiến biên lãi gộp mảng vận tải giảm 2.5% QoQ. Lợi nhuận sau thuế Q1-2026 đạt 387 tỷ đồng, tăng 39.9% YoY, tương đương tăng 12.6% QoQ. Biên lãi sau thuế giảm nhẹ 65 đcb YoY song tăng 1.53% QoQ chủ yếu do các khoản thu nhập khác tăng tốt QoQ nhờ khoản bồi thường cho các tàu bị ảnh hưởng bởi eo biển Hormuz và chi phí tài chính giảm nhẹ 8.8% QoQ.
- Hoạt động tại Trung Đông vẫn trong tầm kiểm soát và tác động lên hoạt động kinh doanh không đáng kể. Hiện nay, PVT có 3 tàu kẹt tại eo biển Hormuz, bao gồm tàu Shamrock Jupiter (tàu chở hóa chất, 20K DWT), PVT Valencia (tàu chở sản phẩm dầu, 50K DWT), và NV Sunshine (tàu chở khí hóa lỏng - VLGC, 55K DWT), chiếm khoảng 6% tổng trọng tải (DWT) của đội tàu, hiện vẫn đang được cho thuê/ hoạt động tại các pool vận tải. Các tàu còn lại vẫn hoạt động bình thường và hưởng lợi từ mức giá cao.
- Giá cho thuê tàu và giá cước vận tải vận tải tăng cao chủ yếu được phản ánh vào biên lợi nhuận từ Q2-2026. Căng thẳng kéo dài tại Trung Đông tạo ra sự gián đoạn thương mại trong khu vực, kết hợp với việc xuất khẩu của Mỹ gia tăng làm kéo dài thời gian vận tải và nhu cầu vận tải, hỗ trợ giá cước tàu vận tải duy trì ở mức cao trong năm 2026. Trong ĐHCĐ 2026, PVT cũng cho biết gần đây đã gia hạn hợp đồng cho tàu Apollo Aframax với giá cước khoảng 70,000 USD, tăng 75% so với mức giá trước đó là khoảng 40,000 USD, cho thấy tiềm năng mở rộng của PVT trong thời gian tới. Ngoài ra, giá tàu cho thuê định hạn trên thị trường quốc tế từ giữa Q1 cũng ghi nhận dấu hiệu tăng trưởng cao do ảnh hưởng từ chiến tranh. Giá thuê tàu Aframax, Handysize, Smax (các loại tàu hoạt động chính trên thị trường quốc tế của PVT) lần lượt tăng khoảng 60%, 50%, 46% trong Q1 và tương đương tăng 41%, 50%, 63% YTD tính đến nay, dự kiến bắt đầu phản ánh rõ rệt trong biên lợi nhuận Q2.

CTCP Vận tải Dầu khí (HOSE: PVT)

KQKD tăng tốt trong Q1 song biên lợi nhuận co hẹp, kỳ vọng tốt lên từ Q2

- Tiếp tục mở rộng đội tàu chở khí LPG. Trong 2 tháng 4 và 5, PVT tiếp nhận thêm 2 tàu vận tải khí LPG, nâng tổng số tàu lên 67 chiếc với tổng trọng tải gần 2.1 triệu DWT. Với mức tăng trưởng kỳ vọng đạt 16.9% trong năm 2026 nhờ các dự án mở rộng xuất khẩu LPG tại Mỹ được hoàn thành, và nhu cầu từ thị trường Ấn Độ, Đông Nam Á hồi phục, việc đầu tư tàu VLGC chở LPG đóng góp vào tiềm năng tăng trưởng doanh thu 2026 và doanh thu dài hạn của PVT.
- Bên cạnh đó, với sự hỗ trợ từ tập đoàn Petro Việt Nam, PVT hiện đang làm việc với Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn để tham gia vận chuyển dầu thô. Nếu ký được hợp đồng dài hạn, Công ty có thể triển khai đầu tư tàu VLCC – loại tàu có kích thước lớn nhất để chở dầu đường dài. Do nguồn cung hạn chế và gián đoạn chuỗi cung ứng khiến tuyến đường vận tải dài hơn, nhu cầu thuê tàu VLCC là rất lớn. Giá thuê VLCC định hạn hiện đạt 105,000 USD/ngày, tăng 110% YTD, theo dữ liệu từ Alibra. Tuy nhiên, do chí phí nhiên liệu và mua tàu tăng đồng thời khi tình hình chiến tranh dai dẳng khiến việc đầu tư tàu VLCC cần sự đảm bảo chắc chắn về đầu ra dịch vụ thay vì mua tàu trước rồi tìm khách hàng sau.

CTCP Vận tải Dầu khí (HOSE: PVT)

KQKD tăng tốt trong Q1 song biên lợi nhuận co hẹp, kỳ vọng tốt lên từ Q2

Dự phóng kết quả kinh doanh 2026F-2027F

Chỉ tiêu	2024	2025	2026 F	2027 F	Ghi chú
Doanh thu thuần	11,732	16,049	18,262	19,870	Doanh thu thuần dự kiến tăng khả quan trong năm 2026 chủ yếu nhờ việc mở rộng đội tàu và nhu cầu vận tải dầu thô nội địa phục hồi khi nguồn cung từ Kuwait đến NMLD Nghi Sơn bị gián đoạn do chiến sự, giá cho thuê tàu vẫn khả quan ở mảng vận tải dầu – khí.
Giá vốn hàng bán	(9,288)	(13,707)	(15,520)	(16,719)	
Lợi nhuận gộp	2,444	2,342	2,734	3,143	
Chi phí bán hàng	(17)	(14)	(16)	(18)	
Chi phí QLDN	(489)	(531)	(603)	(656)	
Lợi nhuận sau thuế	1,470	1,458	1,554	1,798	
Tổng tài sản	19,858	22,313	24,871	25,917	
Tổng nợ	9,469	10,822	11,671	10,738	
Vốn chủ sở hữu	10,389	11,491	13,200	15,179	
Tăng trưởng doanh thu	22.8%	36.8%	13.8%	8.8%	
Biên lợi nhuận gộp	20.8%	14.6%	15.0%	15.8%	Chúng tôi dự phóng biên lợi nhuận gộp năm 2026 cải thiện so với 2025 do (1) nhu cầu vận tải dầu thô khả quan, dù còn nhiều rủi ro về giá dầu biến động, mảng dịch vụ khác tăng trưởng nhanh chóng trong 2025 có xu hướng mở rộng biên lãi gộp, (2) kỳ vọng việc tăng giá cước và giá thuê tàu sẽ được thể hiện rõ hơn trong biên lợi nhuận từ tháng 2.
Biên lợi nhuận sau thuế	12.5%	8.3%	8.5%	9.1%	
ROE	14.1%	11.6%	11.8%	11.8%	
ROA	7.4%	6.0%	6.2%	6.9%	

Tổng hợp kết quả định giá

STT	Phương pháp	Tỷ trọng	Định giá	Đơn vị
1	P/E	50%	29,900	VND/cp
2	DCF	50%	29,600	VND/cp
Trung bình giá			29,750	VND/cp
Upside			25.3% giá 23,750 ngày 20/05/2026	

CTCP Vận tải Dầu khí (HOSE: PVT)

KQKD tăng tốt trong Q1 song biên lợi nhuận co hẹp, kỳ vọng tốt lên từ Q2

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH QUÝ 1/2026 THEO NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH

	Q1-2026	Q4-2025	Q1-2025	QoQ	YoY	% KH 2026	%2026E
Doanh thu bán hàng	4,177	4,444	2,790	-6.0%	49.7%		
Doanh thu thuần	4,177	4,444	2,790	-6.0%	49.7%	25%	23%
Vận tải	2,798	2,775	2,229	0.8%	25.5%		
Thương mại	1,159	1,233	277	-6.0%	317.9%		
Giá vốn bán hàng	(3,564)	(3,769)	(2,296)	-5.4%	55.2%		
Lợi nhuận gộp	613	675	493	-9.2%	24.3%		
Doanh thu tài chính	89	66	67	35.3%	32.4%		
Chi phí tài chính	(143)	(156)	(134)	-8.8%	6.2%		
Chi phí bán hàng & quản lý doanh nghiệp	(121)	(181)	(96)	-33.1%	26.2%		
Lợi nhuận thuần HĐKD	444	410	335	8.4%	32.5%		
Thu nhập trước thuế	500	438	344	14.1%	45.4%	33%	
Lợi nhuận sau thuế	387	344	277	12.6%	39.9%	32%	25%
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ	319	266	215	20.0%	48.4%		

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Q1-2026	Q4-2025	Q1-2025	QoQ	YoY
TỔNG TÀI SẢN	22,260	22,309	19,551	-0.2%	13.9%
Tài sản ngắn hạn	8,094	7,522	6,874	7.6%	17.8%
Tiền và ĐTNH	5,265	4,899	4,611	7.5%	14.2%
Khoản phải thu	1,965	1,833	1,423	7.2%	38.1%
Hàng tồn kho	364	345	309	5.4%	17.7%
Tài sản dài hạn	14,166	14,787	12,678	-4.2%	11.7%
Tài sản cố định	12,894	13,498	11,520	-4.5%	11.9%
Đầu tư dài hạn	222	192	233	15.5%	-4.7%
Tài sản dở dang dài hạn	42	5	70	660.1%	-92.2%
Tài sản dài hạn khác	610	694	675	-12.1%	-9.6%
TỔNG NGUỒN VỐN	22,260	22,309	19,551	-0.2%	13.9%
Nợ ngắn hạn	4,057	4,067	3,450	-0.3%	17.6%
Phải trả người bán	1,341	1,252	873	7.1%	53.6%
Nợ vay ngắn hạn	1,395	1,394	1,482	0.0%	-5.9%
Nợ dài hạn	6,326	6,751	5,435	-6.3%	16.4%
Vay dài hạn	5,820	6,245	5,012	-6.8%	24.6%
Vốn chủ sở hữu	11,878	11,490	10,667	3.4%	11.4%
Vốn cổ phần	4,699	4,699	3,560	0.0%	32.0%
Lãi chưa phân phối	1,772	1,452	2,189	22.1%	-19.0%

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

	Q1-2026	Q4-2025	Q1-2025	QoQ	YoY
Biên lợi nhuận gộp	14.7%	15.2%	17.7%	-52 đcb	-300 đcb
Biên lợi nhuận từ HĐKD	10.6%	9.2%	12.0%	142 đcb	-138 đcb
Biên lợi nhuận sau thuế	9.3%	7.7%	9.9%	153 đcb	-65 đcb
Nợ vay ròng/VCSH	60.7%	66.5%	60.9%	-575 đcb	-14 đcb

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông,
Lotte Center Hà Nội, số
54 Liễu Giai, phường
Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset
Grand Hanoi & Phòng
505, tầng 5 Tòa Tháp Hà
Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President
Place, Số 93 Nguyễn Du,
Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

